

*Bản án số: 29/2022/HS-ST*  
*Ngày 22 tháng 6 năm 2022*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TX, TỈNH THANH HOÁ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Sỹ H  
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Xuân Ton  
2. Ông Trần Ngọc Đạo

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST- HS ngày 20/5/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST - HS ngày 08/6/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn L**, sinh năm 1989, tại thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố TC, thị trấn TX, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn A và bà Lương Thị B; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn TX, huyện TX (Có mặt tại phiên tòa).

**2. Người bị hại:** Anh Hà Văn M – sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố XQ, thị trấn TX, huyện TX, Thanh Hóa.

**3. Những người làm chứng:**

- Anh Lương Thanh D – sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố XQ, thị trấn TX, huyện TX, Thanh Hóa.

- Anh Cầm Bá T – sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố XQ, thị trấn TX, huyện TX, Thanh Hóa.

**4. Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị L – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13/01/2022, Hà Văn M, sinh năm 1981, trú tại khu phố XQ, thị trấn TX, huyện TX đang ăn cơm, uống rượu tại nhà cùng với Lương Thanh D, sinh năm 1993, trú cùng khu phố thì nghe thấy có tiếng đá rơi trên mái nhà. Do đã có mâu thuẫn từ trước với Hà Văn L, sinh năm 1989, trú tại khu phố TC, thị trấn TX, huyện TX nên M nghi ngờ L là người ném đá vào mái tôn nhà M (nhà L cách nhà M khoảng 50m), nên M đi bộ sang nhà L với thái độ hung hăng để hỏi chuyện. Khi đến, M thấy L và Chăm Bá T, sinh năm 1993, trú tại khu phố TC, thị trấn TX, huyện TX đang ngồi ăn cơm tại bàn uống nước ở gian phòng khách nhà L, M hỏi L: “Tại sao lại ném đá vào nhà tao?” thì L nói: “Tôi không được ném” nên hai bên xảy ra lời qua tiếng lại và cãi nhau. L đứng dậy khỏi mâm cơm thì M đi theo dùng tay chỉ vào mặt L, do bức tức nên L đã dùng tay phải tát một cái trúng vào mặt M, đẩy M lùi ra, sau đó cả hai lao vào ôm nhau, xô đẩy, giằng co tại phòng khách. Thấy vậy Chăm Bá T chạy lại để can ngăn, lôi L và M ra, lúc này anh Lang Thanh D cũng đến, thấy L và T đang đứng ép sát người M thì D tiến về phía T, dùng hai tay ôm, kéo T vào buồng ngủ, còn M và L vẫn giằng co nhau, L dùng tay đẩy vào ngực làm M bị ngã về phía sau va vào tấm kính trên tủ đặt trong phòng khách làm kính bị vỡ. M ngã ngồi bệt xuống nền nhà, hai tay chống lên các mảnh kính vỡ, chống tay chuẩn bị đứng dậy thì L dùng hai tay cầm 01 (một) chiếc ghế gỗ (loại ghế tựa đơn dùng để ngồi uống nước trong phòng khách nhà L) giơ lên ngang mặt, đập một cái từ trên xuống dưới theo hướng chéo vào người M, M giơ tay lên đỡ thì bị chiếc ghế gỗ đập trúng vào cẳng tay trái làm gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái. L bỏ ghế ra và không đánh M nữa thì nhìn thấy M bị thương tích chảy máu ở tay trái. Sau đó M được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện TX.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Hà Văn M lập ngày 14/01/2022 ghi nhận:

- + Cẳng tay trái đã được băng bó, vết thương có kích thước (20x10)cm;
- + 01 (một) vết xước da kích thước (3x0,2)cm, chiều hướng từ trên xuống dưới tại vị trí phía trên trước cách đuôi lông mày trái 03cm;
- + Tại vùng đầu phía sau cách mép tóc gáy 05cm có 01 vết sưng nề bầm tím kích thước (3x4)cm.
- + 01 (một) vết bầm tím kích thước (3x4)cm tại vị trí hông trái phía sau.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Hà Văn L lập ngày 14/01/2022: Không phát hiện dấu vết thương tích gì trên cơ thể của Hà Văn L.

Ngày 15/01/2022, Hà Văn M có gửi đơn đề nghị được giám định thương tích và đề nghị khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 09/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện TX ra Quyết định trưng cầu giám định số 15/QĐ - CSĐT trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hà Văn M. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 87/2022/TTPY ngày 15/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Chấn thương vùng cẳng tay trái gây tổn thương gãy 1/3 giữa 2 xương cẳng tay trái có mảnh rời; đã được xử trí phẫu thuật kết hợp xương gãy thân 2 xương cẳng tay trái; hiện tại còn di chứng hình ảnh gãy 1/3 giữa 2 xương cẳng tay trái:

15%; Sẹo mổ kết hợp xương dọc mặt ngoài cẳng tay trái; kích thước sẹo lớn: 03%; Sẹo mổ kết hợp xương dọc mặt sau trong cẳng tay trái; kích thước sẹo lớn: 03%; Sẹo vết thương phân mềm vùng mặt ngang mức trán phía trên cung lông mày bên trái; kích thước sẹo nhỏ: 03%; Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hà Văn M được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 22% (Hai mươi hai phần trăm)”.

Quá trình điều tra, Hà Văn L đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện TX đã thu giữ 01 (một) chiếc ghế bằng gỗ màu vàng đậm, bốn chân và có tựa lưng có tổng chiều cao là: 95cm; tựa lưng ghế có kích thước: 52cm x 39cm; mặt ghế có kích thước 42cm x 40cm; tại mặt ghế có 01 (một) vết nứt vỡ dài 40cm, điểm rộng nhất 01 cm, điểm hẹp nhất 0,1 cm. Đây là vật chứng Hà Văn L dùng để gây thương tích cho Hà Văn M nên tiếp tục thu giữ để xử lý. Được chuyển đến bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TX.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Hà Văn M yêu cầu Hà Văn L phải bồi thường tổng số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), trong đó 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) là chi phí thuốc men điều trị, đi lại và 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) là tiền bồi thường công lao động bị ảnh hưởng do thương tích không đi làm được. Đến nay Hà Văn L chưa thực hiện việc bồi thường dân sự cho Hà Văn M.

Tại bản cáo trạng số 31/CT - VKSTX ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Hà Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 đối với Hà Văn L.

Xử phạt:

- Hà Văn L mức án từ 25 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 BLHS 2015, các Điều 584, 585, 586 và 590 của BLDS 2015 buộc Hà Văn L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Hà Văn M theo quy định của pháp luật từ 28.000.000đ đến 34.000.000đ

Về xử lý vật chứng, án phí đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội, sớm đoàn tụ gia đình.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện TX và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS cho bị cáo. Đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi của bản

thân; Điều kiện gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Xử phạt bị cáo một mức án thấp của khung hình phạt, để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo nhất trí nội dung bản cáo trạng đã nêu và kết luận giám định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và chứng cứ khác, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13/01/2022 tại khu phố TC, Thị trấn TX, huyện TX, do mâu thuẫn cá nhân, Hà Văn L đã dùng một chiếc ghế gỗ, đập vào vào người Hà Văn M, trúng vào vùng trán phía trên cung lông mày bên trái và cẳng tay trái gây nên thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương trên cơ thể là 22%.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi dùng ghế gỗ là dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại 22% sức khỏe đối với anh Hà Văn M là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại tới quyền được bảo vệ về sức khỏe của công dân mà còn làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đúng mức để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình đã gây ra.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS cho các bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự;

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo, để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa áp dụng đối với bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, bồi thường dân

sự, án phí và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[6] Phân tích quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử bị cáo mức án thấp của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân. Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về hình phạt: Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 đối với bị cáo Hà Văn L. Xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), trong đó 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) là chi phí thuốc men điều trị, đi lại và 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) là tiền bồi thường công lao động bị ảnh hưởng do thương tích không đi làm được. Hiện tại bị cáo chưa bồi thường cho bị hại được khoản tiền nào.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo và bị hại không thống nhất được các khoản bồi thường và mức bồi thường. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do người bị hại giao nộp cho Tòa án, Điều 48 BLHS 2015, các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự 2015. Hội đồng xét xử buộc bị cáo Hà Văn L bồi thường cho bị hại Hà Văn M các khoản gồm:

- Tiền viện phí + phí dịch vụ: 734.708đ (Bảy trăm ba tư nghìn bảy trăm linh tám đồng).

- Tiền thuốc điều trị ngoài: 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng)

- Tiền xe: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị: 09 ngày x 350.000đ/ngày = 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tiền bồi bổ sức khỏe sau điều trị: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng)

- Chi phí hợp lý 1 cho người chăm sóc trong thời gian điều trị (Tiền xe, thu nhập thực tế bị mất):

- + Tiền xe đi lại: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- + Thu nhập thực tế bị mất: 09 ngày x 150.000đ/ngày = 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 12 tháng lương cơ sở: 12 x 1.490.000đ = 17.880.000đ (Mười bảy triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Hà Văn M số tiền là: **32.214.708đ** (Ba mươi hai triệu hai trăm mười bốn nghìn bảy trăm linh tám đồng)

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (một) chiếc ghế bằng gỗ màu vàng đậm, bốn chân và có tựa lưng có tổng chiều cao là: 95cm. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, nên

áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ.

[10] Về án phí: Miễn án phí HSST và án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 đối với bị cáo Hà Văn L.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Hà Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

**2. Xử phạt:** Hà Văn L **26**(Hai sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án phạt tù.

**\*Về bồi thường dân sự:** Áp dụng Điều 48 BLHS 2015, các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Hà Văn L phải bồi thường cho bị hại Hà Văn M số tiền: **32.214.708đ**(Ba mươi hai triệu hai trăm mười bốn nghìn bảy trăm linh tám đồng).

*Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được bồi thường có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả, thì phải chịu lãi xuất theo lãi xuất cơ bản quy định tại Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.*

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc ghế bằng gỗ màu vàng đậm, bốn chân và có tựa lưng có tổng chiều cao là: 95cm.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện TX và Chi cục thi hành án dân sự huyện TX lập ngày 19/5/2022.

**\*Về án phí và các vấn đề khác:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1, Điều 12; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo Hà Văn L.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Những người này được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện TX;
- Công an huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Bị cáo;
- Người bị hại ;
- Người bào chữa cho bị cáo;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Lê Sỹ H**

- Luvu HSVA.

